

**CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM SÔNG MÃ
2800110566**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 218/BC-NSM

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2021.**

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỦY LỢI NAM SÔNG MÃ THANH HÓA**

- Người đứng đầu công ty: Ông Nguyễn Văn Tú - Chủ tịch công ty;

- Cấp phó của người đứng đầu công ty: Ông Lưu Anh Tuấn - Giám đốc công ty;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	05/QĐ-NSM	5/01/2021	Kiện toàn HĐ thi đua khen thưởng
2	47/QĐ-NSM	22/02/2021	Ban hành phương án điều chỉnh một số chế độ chi tiêu nội bộ cho CN TN Ngọc Lặc
3	52/QĐ-NSM	24/02/2021	PDQTCT: Nạo vét kênh trữ nước Lam vĩ
4	53/QĐ-TSCĐ	25/02/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
5	54/QĐ-TSCĐ	25/02/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
6	56/QĐ-TSCĐ	25/02/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
7	74/QĐ-NSM	12/03/2021	Thành lập đoàn kiểm tra công trình trước lũ và công tác ATLD-VSLĐ trong công ty
8	75/QĐ-NSM	15/03/2021	PD kế hoạch tập huấn kiến thức quản lý an toàn hồ đập, hồ chứa nước TL
9	77/QĐ-NSM	15/03/2021	Thành lập BTC chỉ đạo lớp tập huấn kiến thức quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã năm 2021
10	79/QĐ-NSM	15/03/2021	Thành lập BCH phòng chống bão, lụt năm 2021
11	82/QĐ-NSM	17/03/2021	Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2020
12	84/QĐ-NSM	17/03/2021	Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2021
13	85/QĐ-NSM	17/03/2021	quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2020
14	91/QĐ-NSM	18/03/2021	Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Nạo vét kênh chữ nước 202
15	92/QĐ-NSM	18/03/2021	PDTKBVTCCT Lắp đặt điều tiết trên kênh N11 tại K12+939
16	93/NSM-KT	19/03/2021	BC khối lượng kế hoạch nạo vét khơi thông dòng chảy, phá ách tắc trên hệ thống kênh tiêu, trục tiêu lớn năm 2021

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
17	114/QĐ-NSM	1/04/2021	Ban hành nội quy lao động
18	121/QĐ-NSM	8/04/2021	PĐTKBVTCCT Nạo vét kênh trữ nước quý Lộc. Hạng mục: Nhánh 1 từ K0+00-:- K3+200 và nhánh 2 từ K0+00 -:- K1+030
19	122/QĐ-NSM	9/04/2021	PĐTKBVTC và DTCT: Nạo vét kênh B24 đoạn K3+300 -:- K4+300
20	126/QĐ-NSM	12/04/2021	Phê duyệt BC KTKT đầu tư xây dựng CT: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc
21	128/QĐ-NSM	13/04/2021	Phê duyệt Dự toán các gói thầu thi công xây dựng công trình: xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc
22	129/QĐ-NSM	14/04/2021	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc
23	135/QĐ-NSM	19/04/2021	Phê duyệt TKBVTC và DTCT: Nạo vét kênh tiêu Mai Ai đoạn từ K0+00-:-K1+100
24	136/QĐ-NSM	19/04/2021	Phê duyệt TKBVTC&DTCT Tháo dỡ thu hồi tài sản, thiết bị trạm bơm Đồng Vin, Thọ Minh được thay thế bằng nguồn nước tự chảy kênh chính Nam
25	138/QĐ-NSM	19/04/2021	Ban hành quy trình vận hành điều tiết tạm thời công trình đập, hồ chứa nước Mang Mang, huyện Vĩnh Lộc
26	139/QĐ-NSM	19/04/2021	Ban hành quy trình vận hành điều tiết tạm thời công trình đập, hồ chứa nước Hón Chè, huyện Vĩnh Lộc
27	140/QĐ-NSM	19/04/2021	Ban hành quy trình vận hành điều tiết tạm thời công trình đập, hồ chứa nước Đồng Mực, huyện Vĩnh Lộc
28	133/QĐ-NSM	19/04/2021	Phê duyệt KQLCNT gói thầu TCCT: Nạo vét kênh trữ nước quý Lộc Hạng mục: Nhánh 1 từ K0+00-:- K3+200 và nhánh 2 từ K0+00 -:- K1+030
29	142/QĐ-NSM	20/04/2021	Phê duyệt phương án xử lý thấm bằng khoan phụt vữa
30	143/QĐ-NSM	20/04/2021	Ban hành quy trình vận hành điều tiết tạm thời công trình đập, hồ chứa nước Đá Kẽm, huyện Vĩnh Lộc
31	145/QĐ-NSM	20/04/2021	Mua sắm thiết bị trạm bơm, lắp đặt và chạy thử máy bơm công trình: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc
32	155/QĐ-NSM	20/04/2021	Phê duyệt TKBVTC&DTXDCT: Trạm bơm Yên Tôn
33	147/QĐ-NSM	21/04/2021	Thành lập tổ giám sát thi công: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc
34	150/QĐ-NSM	28/04/2021	Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống covid
35	156/QĐ-NSM	22/04/2021	Phê duyệt QTCT: Nạo vét kênh trữ nước Phúc Khang
36	157/QĐ-NSM	22/04/2021	Phê duyệt QTCT: Nạo vét kênh trữ Liên Hưng
37	158/QĐ-NSM	22/04/2021	Cử cán bộ giám sát công trình: Nạo vét kênh trữ nước quý Lộc Hạng mục: Nhánh 1 từ K0+00-:- K3+200 và nhánh 2 từ K0+00 -:- K1+030
38	174/QĐ-NSM	13/05/2021	Phê duyệt TK&DTXDCT Tháo máy làm đường ống tiêu nước TB Nam sông Mã.
39	178/QĐ-NSM	18/05/2021	Phê duyệt TKBVTC và dự toán XDCT Lắp đặt điều tiết số 2 trên kênh chính Bắc tại K34+370
40	182/QĐ-NSM	20/05/2021	Phê duyệt định mức đơn giá công tác xử lý thấm bằng khoan phụt vữa
41	188/QĐ-NSM	28/05/2021	Thành lập Ban chỉ đạo chống hạn vụ mùa năm 2021
42	189/QĐ-NSM	28/05/2021	Thành lập tổ an toàn covid 19
43	190/QĐ-NSM	28/05/2021	Ban hành quy chế hoạt động của Tổ an toàn covid -19

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
44	200/QĐ-NSM	10/06/2021	PDQTCT nạo vét kênh trữ nước Quý Lộc
45	209/QĐ-NSM	21/06/2021	PDTKBVTC&DTCT: xử lý chống thấm bằng khoan phụt vữa trên kênh chính Bắc đoạn từ K28+810-:-K28+980 và K29+070 -:- K29+140
46	216/QĐ-NSM	28/6/2021	PDTKBVTC&DTCT: Nạo vét kênh trữ nước Trường Tâm; hạng mục: Nhánh 1 từ K0+00 -:- K1+400; nhánh 2 từ K0+00 -:- K1+080 và nhánh 3 từ K0+00 -:- K0+600
47	221/QĐ-NSM	1/7/2021	PDKQLC nhà thầu gói thầu thi công CT: Nạo vét kênh trữ nước Trường Tâm hạng mục: Nhánh 1 từ K00+00 -:- K1+400; nhánh 2 từ K0+00 -:- K1+080 và nhánh 3 từ K0+00 -:- K0+600
48	222/QĐ-NSM	2/7/2021	Cử CB giám sát thi công CT: Nạo vét kênh trữ nước Trường Tâm hạng mục: Nhánh 1 từ K00+00 -:- K1+400; nhánh 2 từ K0+00 -:- K1+080 và nhánh 3 từ K0+00 -:- K0+600
49	230/QĐ-NSM	9/7/2021	PDTKBVTC&DTCT: Xây dựng đường điện 0,4Kv cấp điện cho điều tiết số 3 trên kênh chính Bắc
50	252/QĐ-NSM	23/7/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Kênh tưới TB Định Tăng từ K0+00÷ K0+626
51	253/QĐ-NSM	23/7/2021	Thành lập BQL dự án đầu tư xây dựng công trình: kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
52	254/QĐ-NSM	23/7/2021	PDTKC&DT gói thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ thiết kế, khảo sát và dự toán khảo sát công trình: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
53	256/QĐ-NSM	26/7/2021	PD nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình: Kênh tưới tb Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
54	257/QĐ-NSM	28/7/2021	PD nhiệm vụ khảo sát xây dựng công trình: Kênh tưới tb Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
55	262/QĐ-TSCĐ	30/7/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
56	280/QĐ-NSM	9/8/2021	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng các công trình từ nguồn vốn khấu hao tài sản cố định năm 2021
57	281/QĐ-NSM	9/8/2021	Thành lập BQL dự án các công trình được đầu tư từ nguồn vốn khấu hao tài sản cố định năm 2021
58	282/QĐ-NSM	10/8/2021	PDKQC&DT tư vấn lập nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát và dự toán khảo sát CT: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
59	283/QĐ-NSM	10/8/2021	PDTKBVTC&DTCT: Xử lý chống thấm bằng khoan phụt vữa các đoạn từ K2+280 -:- K2+350, đoạn từ K14+670 -:- K14+785 trên kênh chính Bắc và đoạn từ K1+275 -:- K1+350
60	294/QĐ-NSM	12/8/2021	Thông nhất nhà thầu được thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn, gói thầu: Tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: sửa chữa nhà kho số 02 Văn phòng công ty
61	297/QĐ-NSM	13/8/2021	PDTKBVTC&DTCT: Bục hạn chế tải trọng
62	300/QĐ-NSM	13/8/2021	Phê duyệt KQ chỉ định thầu gói thầu: Tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa nhà kho số 02 Văn phòng Công ty
63	301/QĐ-NSM	13/8/2021	PDKQC&DT gói thầu: Tư vấn lập báo cáo KT-KT Đầu tư XDCT nâng cấp cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng
64	302/QĐ-NSM	16/8/2021	PD kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Kênh tưới tb Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
65	303/QĐ-NSM	16/8/2021	PDKQC&DT Tư vấn lập nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát công trình: Kiến cổ hóa kênh Đồng Xe
66	307/QĐ-NSM	18/8/2021	PDTKBVTC và DTXDCT: Đường cấp phối văn phòng tổ Thọ Minh
67	312/QĐ-NSM	19/8/2021	PD kết quả chỉ định thầu gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
68	313/QĐ-NSM	19/8/2021	Cử cán bộ giám sát công tác khảo sát công trình: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
69	315/NSM-KH	20/8/2021	Tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 67/2018/NĐ-CP và Nghị định 77/2018/NĐ-Cp quy định chi tiết Luật Thủy lợi
70	316//QĐ-NSM	20/8/2021	PĐPAKT khảo sát xây dựng CT Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
71	317/QĐ-NSM	20/8/2021	PDNVTKXD công trình: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
72	318/QĐ-NSM	20/8/2021	PDTKBVTC&DTCT: Lưới chắn rác TB tiêu Thiệu Duy
73	319/QĐ-NSM	23/8/2021	PDNVTKSXDC: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
74	320/NSM-TCHC	23/8/2021	Đề nghị thanh lý xe ô tô con biển số 36L- 6988, nhãn hiệu ISUZU
75	321/QĐ-NSM	24/8/2021	PDKH lựa chọn nhà thầu CT: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
76	322/QĐ-NSM	24/8/2021	PDTKBVTC&DTCT: Sửa chữa tường rào kênh dẫn trạm bơm Nam Sông Mã
77	325/QĐ-NSM	24/8/2021	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải thiện, nâng cấp trạm bơm Xuân Tân tá, huyện Thọ Xuân
78	327/QĐ-NSM	24/8/2021	PD nhiệm vụ thiết kế xây dựng CT: kiên cố hóa kênh Đồng xe
79	329/QĐ-NSM	25/8/2021	PĐBCKTKTĐTXD công trình: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00÷ K0+626
80	331/QĐ-NSM	25/8/2021	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Bục hạn chế tải trọng
81	332/QĐ-NSM	25/8/2021	Thành lập tổ giám sát thi công công trình: Bục hạn chế tải trọng
82	333/QĐ-NSM	25/8/2021	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: lưới chắn rác trạm bơm tiêu Thiệu Duy
83	335/QĐ-NSM	25/8/2021	Giao một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất và phân cấp tài chính năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc
84	356/QĐ-NSM	26/8/2021	Phê duyệt chỉ định thầu CT: Sửa chữa tường rào kênh dẫn trạm bơm Nam Sông Mã
85	357/QĐ-NSM	26/8/2026	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Đường điện Hón Xuông
86	360/QĐ-NSM	26/8/2021	PDKQCĐT gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
87	361/QĐ-NSM	26/8/2021	Cử cán bộ giám sát công tác khảo sát công trình: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
88	362/QĐ-NSM	26/8/2021	PĐCĐT công trình: Đường cấp phối văn phòng tổ Thọ Minh
89	363/QĐ-NSM	26/8/2021	Thành lập tổ giám sát thi công công trình: Đường cấp phối văn phòng tổ Thọ Minh
90	364/QĐ-NSM	26/8/2021	PD kết quả chỉ định thầu TCXDCT: Nạo vét kênh trữ nước Phúc Khang
91	374/QĐ-NSM	30/8/2021	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu thi công XDCT: nạo vét kênh trữ nước Vĩnh Tiến. Hạng mục: Nhánh 1 đoạn từ K0+00 -:- K2+430. Nhánh 2 từ K0+00 -:- K0+550. Nhánh 3 đoạn từ K0+00 -:- K1+400.
92	375/QĐ-NSM	30/8/2021	Cử cán bộ giám sát thi công CT: nạo vét kênh trữ nước Vĩnh Tiến. Hạng mục: Nhánh 1 đoạn từ K0+00 -:- K2+430. Nhánh 2 từ K0+00 -:- K0+550. Nhánh 3 đoạn từ K0+00 -:- K1+400.
93	378/QĐ-NSM	30/8/2021	Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
94	382/QĐ-NSM	30/8/2021	PĐPAKSXDCT: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1 + 354
95	383/QĐ-NSM	30/8/2021	PDTKBVTC và DTXDCT: Điều tiết xả sự cố kênh N11 tại K8+800 (bờ hữu)
96	385/QĐ-NSM	30/8/2021	PĐT gói thầu TC. XDCT: Kênh tưới TB Định Tăng từ K0+00 -:- K0+626

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
97	389/QĐ-NSM	1/9/2021	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Điều tiết xả sự cố kênh N11 tại K8+800 (bờ hữu)
98	390/QĐ-NSM	1/9/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Điều tiết xả sự cố kênh N11 tại K8+800 (bờ hữu)
99	391/QĐ-NSM	1/9/2021	Cử cán bộ giám sát thi công CT: nạo vét kênh trữ nước Vĩnh Hưng đoạn từ K0+00 -:- K2+600
100	392/QĐ-NSM	1/9/2021	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu CT: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00 -:-K0+626
101	394/QĐ-NSM	1/9/2021	PDKH lựa chọn nhà thầu công trình: Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
102	396/QĐ-NSM	4/9/2021	PDKQCDT gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
103	397/QĐ-NSM	4/9/2021	Cử cán bộ giám sát công tác khảo sát công trình: Kiên cố hóa kênh Đồng xe
104	398/QĐ-NSM	6/9/2021	PDPSKTKSXDC: Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
105	399/QĐ-NSM	6/9/2021	PDBCKTĐTXD công trình: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
106	400/QĐ-NSM	6/9/2021	Thông nhất nhà thầu được thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn, gói thầu số 02: Tư vấn giám sát thi công xây dựng Công trình: Kênh tưới trạm bơm Định tăng đoạn từ K0+00 -:- K0+626
107	401/QĐ-NSM	6/9/2021	Phê duyệt BCKT-KT ĐTXDC: Sửa chữa nhà kho số 02 Văn phòng Công ty
108	402/QĐ-NSM	6/9/2021	PD dự toán gói thầu thi công công trình: Sửa chữa nhà kho số 02 VP công ty
109	403/QĐ-NSM	6/9/2021	PDKQCDTTV lập nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát công trình: kiên cố hóa kênh tây Thọ Minh
110	404/QĐ-NSM	6/9/2021	Thông nhất nhà thầu được thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn, gói thầu số 01: Thi công xây dựng Công trình: Kênh tưới trạm bơm Định tăng đoạn từ K0+00 -:- K0+626
111	411/QĐ-NSM	7/9/2021	PD dự toán gói thầu thi công xây dựng ct Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:-K1+354
112	413/QĐ-NSM	7/9/2021	PD nhiệm vụ thiết kế xây dựng CT: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
113	414/QĐ-NSM	7/9/2021	PD dự toán gói thầu thi công XDCT:nâng cấp cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng
114	416/QĐ-NSM	8/9/2021	Thông nhất nhà thầu được thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn, gói thầu: Thi công xây dựng công trình: sửa chữa nhà kho số 02 Văn phòng công ty
115	418/QĐ-NSM	8/9/2021	PD nhiệm vụ khảo sát xây dựng CT: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
116	419/QĐ-NSM	8/9/2021	PDKH lựa chọn nhà thầu CT: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
117	421/QĐ-NSM	8/9/2021	Về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu 02: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00 -:- K0+626
118	422/QĐ-NSM	8/9/2021	PDTKBVTC&DTXDCT Nạo vét kênh trữ nước Thiệu Long
119	426/QĐ-NSM	9/9/2021	PD Kế hoạch lựa chọn nhà thầu CT: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
120	427/QĐ-NSM	9/9/2021	Về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu 01: Thi công xây dựng công trình: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00 -:- K0+626
121	428/NSM-KT	9/9/2021	Thông nhất nhà thầu được thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn, gói thầu thi công xây dựng CT: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
122	431/QĐ-NSM	11/9/2021	PDBCKTKTĐTXDC: kiên cố hóa kênh Đồng Xe
123	432/QĐ-NSM	10/9/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Kênh tưới TB Định Tăng đoạn từ K0+00 -:- K0+626
124	435/QĐ-NSM	10/9/2021	Cử cán bộ giám sát công tác khảo sát công trình: Xây dựng điều tiết và đắp bờ kênh tưới trạm bơm Định Hải
125	439/QĐ-NSM	13/9/2021	PDKH lựa chọn nhà thầu CT: Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
126	440/QĐ-NSM	13/9/2021	PDTKBVTC&DTCT Thay thế hệ thống cửa nhà quản lý TB Cầu Khai

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
127	442/QĐ-NSM	13/9/2021	Phê duyệt Kế quả chỉ định thầu gói thầu thi công xây dựng công trình: sửa chữa nhà kho số 02 Văn phòng công ty
128	443/QĐ-NSM	13/9/2021	PDKQCĐT gói thầu thi công công trình: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
129	444/QĐ-NSM	13/9/2021	PD kế hoạch lựa chọn nhà thầu CT:nâng cấp cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng
130	447/QĐ-NSM	14/9/2021	quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2020
131	448/QĐ-NSM	14/9/2021	quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý năm 2020
132	453/QĐ-NSM	14/9/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
133	456/QĐ-NSM	15/9/2021	PDCĐT CT: Thay thế hệ thống cửa nhà quản lý trạm bơm Cầu Khai
134	457/QĐ-NSM	15/9/2021	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
135	458/QĐ-NSM	15/9/2021	Cử cán bộ giám sát công tác khảo sát công trình: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
136	460/QĐ-NSM	18/9/2021	PDKQ chỉ định thầu gói thầu thi công xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
137	463/QĐ-NSM	18/9/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT Kiên cố hóa kênh ĐỒNG Xe
138	461/QĐ-NSM	17/9/2021	Phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
139	466/QĐ-NSM	20/9/2021	PDBCKTKT đầu tư xây dựng CT: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
140	467/QĐ-NSM	20/9/2021	PDTKBVTC&DTCT kênh B4-1
141	468/QĐ-NSM	20/9/2021	PDTKBVTC&DTCT Kênh chính nam
142	469/QĐ-NSM	21/9/2021	PD dự toán gói thầu thi công xây dựng CT: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
143	472/QĐ-NSM	22/9/2021	PD mức giá khởi điểm bán đấu giá tài sản thanh lý là 01 xe ô tô ISUZU biển số 36L - 6988
144	473/QĐ-NSM	23/9/2021	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
145	475/QĐ-NSM	23/9/2021	Phê duyệt BCKTKT ĐTXD công trình: xây dựng điều tiết và đắp bờ kênh tưới trạm bơm Định Hải
146	476/QĐ-NSM	23/9/2021	Thu hồi hủy bỏ quyết định số 230/QĐ-NSM ngày 9/7/2021
147	479/QĐ-NSM	24/9/2021	PDTKBVTC&DTXDXT: Lắp đặt điện tại các cụm điều tiết cống tưới hệ thống kênh chính Bắc
148	491/QĐ-NSM	30/9/2021	Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá thanh lý xe ô tô BKS 36L-6988
149	494/NSM-TCHC	1/10/2021	Kiện toàn CLB - TDDT
150	501/QĐ-NSM	5/10/2021	PDKQ chỉ định thầu thi công xây dựng công trình: Nạo vét kênh trữ nước Thiệu Long
151	503/QĐ-NSM	6/10/2021	Cử cán bộ giám sát thi công nạo vét kênh trữ nước Thiệu Long
152	507/QĐ-NSM	7/10/2021	Phê duyệt chỉ định thầu CT: Thay máy bơm LT470-16 trạm bơm Đồng Chúng
153	510/QĐ-NSM	8/10/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Thay máy bơm LT470-16 trạm bơm Đồng Chúng
154	512/QĐ-NSM	8/10/2021	Thành lập HĐ xét nâng lương, thi nâng bậc CNKT năm 2021
155	513/QĐ-NSM	11/10/2021	PDKQLCNTTCCT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng Lược đoạn từ K0+000 -:- K3+100
156	514/QĐ-NSM	11/10/2021	Cử cán bộ giám sát thi công CT: Nạo vét kênh trữ nước Đồng lược đoạn từ K0+000 -:- K3+100
157	517/QĐ-NSM	11/10/2021	PDTKBVTC&DTXDCT: Kênh chính Bắc. Hạng mục: Xử lý ngầm cống tiêu số 9 tại vị trí K2+653
158	523/QĐ-NSM	13/10/2021	phê duyệt KQCĐT gói thầu TCXDCT: nâng cấp cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
159	526/QĐ-NSM	13/10/2021	PDKQ chỉ định thầu gói thầu thi công XDCT: Kiên cố hóa kênh Tây Thọ Minh
160	527/QĐ-NSM	14/10/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT: nâng cấp cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng
161	529/QĐ-NSM	18/10/2021	Thành lập HĐ thi nâng bậc CNKT năm 2021
162	537/QĐ-NSM	21/10/2021	PD kết quả trúng đấu giá tài sản thanh lý xe ô tô BKS 36L-6988
163	539/QĐ-NSM	22/10/2021	PDQTCT: nạo vét kênh trữ nước Trường Tâm
164	540/QĐ-NSM	22/10/2021	PDTKBVTC và dự toán XDCT: Điều tiết công tiêu trọng lực trạm bơm Quang Hoa
165	548/QĐ-NSM	28/10/2021	PD chỉ định thầu CT: Điều tiết công tiêu trọng lực trạm bơm Quang Hoa
166	551/QĐ-NSM	23/10/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Điều tiết công tiêu trọng lực trạm bơm Quang Hoa
167	559/QĐ-NSM	8/11/2021	PDKQCĐT gói thầu thi công xây dựng công trình: Xây dựng điều tiết và đắp bờ kênh tưới trạm bơm Định Hải
168	560/QĐ-NSM	10/11/2021	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Xây dựng điều tiết và đắp bờ kênh tưới trạm bơm Định Hải
169	561/NSM-KH	12/11/2021	Tham gia góp ý vào dự thảo đề án quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn nước ngọt phục vụ cho phát triển công nghiệp, nông nghiệp và sinh hoạt tỉnh Thanh Hóa
170	577/QĐ-NSM	25/11/2021	Về việc thành lập đoàn kiểm tra
171	576/QĐ-NSM	24/11/2021	QĐ Hủy kết quả công nhận trúng đấu giá tài sản thanh lý là một xe ô tô ISUZU
172	578/QĐ-NSM	25/11/2021	PDTKBVTC và DTXDCT: Nạo vét kênh dẫn, cống qua đê trạm bơm Phú Ninh hạng mục: Nạo vét kênh dẫn, cống qua đê trạm bơm Phú Ninh
173	579/QĐ-NSM	25/11/2021	PDTKBVTC và DTXDCT Nạo vét kênh dẫn, bể hút trạm bơm Yên Hoàng hạng mục: Nạo vét kênh dẫn, bể hút trạm bơm Yên Hoàng
174	580/QĐ-NSM	25/11/2021	PDTKBVTC và DTXDCT hạng mục nạo vét kênh dẫn, cống qua đê, bể hút, bể xả nhà 1 kênh nối bể xả nhà 1 ra bể hút nhà 2 kênh nối ra kênh bắc
175	581/QĐ-NSM	25/11/2021	PDTKBVTC và DTXDCT trạm bơm đã chiến Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh lộc hạng mục: Nạo vét kênh dẫn, bể hút
176	585/QĐ-NSM	26/11/2021	Về việc giảm giá tài sản đấu giá (lần 01)
177	587/QĐ-NSM	29/11/2021	PDQTCT hoàn thành công trình: sửa chữa nhà kho số 02 VP công ty
178	588/QĐ-NSM	29/11/2021	PDQTCT hoàn thành CT; Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 - K+354
179	596/QĐ-NSM	2/12/2021	Thành lập BTC Hội nghị Người lao động năm 2022
180	607/QĐ-NSM	10/12/2021	PDTKBVTC&DTCT sửa chữa mái nhà trạm bơm Yên Hoàng
181	609/QĐ-NSM	10/12/2021	PDTKBVTC và DTXDCT: Sửa chữa, nạo vét công tiêu 3 cửa trạm bơm tiêu Thiệu Duy
182	619/QĐ-TSCĐ	19/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
183	620/QĐ-TSCĐ	19/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
184	621/QĐ-TSCĐ	19/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
185	622/QĐ-TSCĐ	19/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
186	625/QĐ-NSM	22/12/2021	Công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở năm 2021
187	626/QĐ-NSM	22/12/2021	Khen thưởng sáng kiến sáng chế năm 2021
188	628/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
189	629/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
190	630/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
191	631/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
192	632/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
193	633/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
194	656/QĐ-NSM	31/12/2021	Phê duyệt kết quả trúng đấu giá tài sản thanh lý xe ô tô

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Văn Tú	1964	Đại học thủy lợi	Từ tháng 12/2003	Phó Giám đốc, Giám đốc, Chủ tịch công ty
2	Lưu Anh Tuấn	1975	Thạc sỹ thủy lợi	Từ tháng 01/2012	Phó Giám đốc, Giám đốc công ty
3	Ngô Đức Hợp	1972	Thạc sỹ thủy lợi, Cử nhân quản lý tế	Từ tháng 08/2009	Phó Giám đốc công ty
4	Trương Trọng Phương	1972	Đại học Thủy lợi	Từ tháng 05/2020	Phó Giám đốc công ty
5	Trịnh Đình Hợp	1962	Đại học Kế toán	Từ tháng 08/2009	Kế toán trưởng công ty

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Văn Tú	Chủ tịch Công ty	25.000.000		300.000.000	8.080.000
2	Lưu Anh Tuấn	Giám đốc công ty	24.000.000		288.000.000	8.080.000
3	Ngô Đức Hợp	Phó Giám đốc công ty	21.000.000		252.000.000	8.080.000
4	Trương Trọng Phương	Phó Giám đốc công ty	21.000.000		252.000.000	8.080.000
5	Trịnh Đình Hợp	Kê toán trưởng	19.000.000		228.000.000	8.080.000

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	05/QĐ-NSM	5/01/2021	Chủ tịch Công ty	Kiện toàn HĐ thi đua khen thưởng
2	47/QĐ-NSM	22/2/2021	Chủ tịch Công ty	Ban hành phương án điều chỉnh một số chế độ chi tiêu nội bộ cho Chi nhánh TN Ngọc Lặc
3	53/QĐ-NSM	25/2/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
4	54/QĐ-NSM	25/2/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
5	56/QĐ-NSM	25/2/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
6	79/QĐ-NSM	15/3/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập BCH phòng chống bão, lụt năm 2021
7	129/QĐ-NSM	14/4/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu CT: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc
8	130/QĐ-NSM	19/4/2021	Chủ tịch Công ty	Thống nhất nhà thầu thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 01: Thi công xây dựng công trình: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn huyện Vĩnh Lộc
9	131/QĐ-NSM	19/4/2021	Chủ tịch Công ty	Thống nhất nhà thầu thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn gói thầu số 01: Thi công xây dựng công trình: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn huyện Vĩnh Lộc
10	132/QĐ-NSM	19/4/2021	Chủ tịch Công ty	Thống nhất nhà thầu thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn gói thầu 03: Mua sắm thiết bị và lắp đặt phần điện công trình: Xây dựng trạm bơm dã chiến Yên Tôn huyện Vĩnh Lộc
11	280/QĐ-NSM	9/8/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng các công trình từ nguồn vốn khấu hao tài sản cố định năm 2021
12	281/QĐ-NSM	9/8/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập BQL dự án các công trình được đầu tư từ nguồn vốn khấu hao tài sản cố định năm 2021
13	331/QĐ-NSM	25/8/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Bục hạn chế tải trọng
14	332/QĐ-NSM	25/8/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công công trình: Bục hạn chế tải trọng
15	333/QĐ-NSM	25/8/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: lưới chắn rác trạm bơm tiêu Thiệu Duy
16	335/QĐ-NSM	25/8/2021	Chủ tịch Công ty	Giao một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất và phân cấp tài chính năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc
17	356/QĐ-NSM	26/8/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt chỉ định thầu CT: Sửa chữa tường rào kênh dẫn trạm bơm Nam Sông Mã
18	357/QĐ-NSM	26/8/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Đường điện Hón Xuông
19	385/QĐ-NSM	30/8/2021	Chủ tịch Công ty	PĐT gói thầu thi công XDCT: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng từ K0+00 -:- K0+626
20	389/QĐ-NSM	1/9/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt chỉ định thầu công trình: Điều tiết xả sự cố kênh N11 tại K8+800 (bờ hữu)

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
21	390/QĐ-NSM	1/9/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Điều tiết xả sự cố kênh N11 tại K8+800 (bờ hữu)
22	392/QĐ-NSM	1/9/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu CT: Kênh tưới trạm bơm Định Tăng đoạn từ K0+00 -:-K0+626
23	416/QĐ-NSM	8/9/2021	Chủ tịch Công ty	Thông nhất nhà thầu được thực hiện các thủ tục để chỉ định thầu rút gọn, gói thầu: Thi công xây dựng công trình: sửa chữa nhà kho số 02 Văn phòng công ty
24	442/QĐ-NSM	13/9/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt Kế quả chỉ định thầu gói thầu thi công xây dựng công trình: sửa chữa nhà kho số 02 Văn phòng công ty
25	432/QĐ-NSM	10/9/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Kênh tưới TB Định Tăng đoạn từ K0+00 -:- K0+626
26	447/QĐ-NSM	14/9/2021	Chủ tịch Công ty	quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2020
27	448/QĐ-NSM	14/9/2021	Chủ tịch Công ty	quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý năm 2020
28	453/QĐ-NSM	14/9/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Nâng cấp kênh B20-8 đoạn từ K1+107 -:- K1+354
29	460/QĐ-NSM	18/9/2021	Chủ tịch Công ty	PDKQ chỉ định thầu gói thầu thi công xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
30	463/QĐ-NSM	18/9/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công CT Kiên cố hóa kênh Đồng Xe
31	472/QĐ-NSM	22/9/2021	Chủ tịch Công ty	PD mức giá khởi điểm bán đấu giá tài sản thanh lý là 01 xe ô tô ISUZU biển số 36L - 6988
32	491/QĐ-NSM	30/9/2021	Chủ tịch Công ty	Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá thanh lý xe ô tô BKS 36L-6988
33	529/QĐ-NSM	18/10/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập HĐ thi nâng bậc CNKT năm 2021
34	337/QĐ-NSM	21/10/2021	Chủ tịch Công ty	PD kết quả trúng đấu giá tài sản thanh lý xe ô tô BKS 36L-6988
35	539/QĐ-NSM	22/10/2021	Chủ tịch Công ty	PDQTCT: nạo vét kênh trữ nước Trường Tâm
36	523/QĐ-NSM	13/10/2021	Chủ tịch Công ty	phê duyệt KQCBĐT gói thầu TCXDCT: nâng cấp cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng
37	527/QĐ-NSM	14/10/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công CT: nâng cấp cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng
38	551/QĐ-NSM	23/10/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Điều tiết công tiêu trọng lực trạm bơm Quang Hoa
39	548/QĐ-NSM	28/10/2021	Chủ tịch Công ty	PD chỉ định thầu CT: Điều tiết công tiêu trọng lực trạm bơm Quang Hoa
40	559/QĐ-NSM	8/11/2021	Chủ tịch Công ty	PDKqCBĐT gói thầu thi công xây dựng công trình: Xây dựng điều tiết và đắp bờ kênh tưới trạm bơm Định Hải
41	560/QĐ-NSM	10/11/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập tổ giám sát thi công CT: Xây dựng điều tiết và đắp bờ kênh tưới trạm bơm Định Hải
42	557/QĐ-NSM	25/11/2021	Chủ tịch Công ty	Về việc thành lập đoàn kiểm tra
43	585/QĐ-NSM	26/11/2021	Chủ tịch Công ty	Về việc giảm giá tài sản đấu giá (lần 01)
44	586/QĐ-NSM	26/11/2021	Chủ tịch Công ty	Đề nghị tiếp tục bán đấu giá tài sản thanh lý xe ô tô BKS 36L-6988
45	596/QĐ-NSM	2/12/2021	Chủ tịch Công ty	Thành lập BTC Hội nghị Người lao động năm 2022

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
46	619/QĐ-NSM	19/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
47	625/QĐ-NSM	22/12/2021	Chủ tịch Công ty	Công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở năm 2021
48	620/QĐ-TSCĐ	19/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
49	621/QĐ-TSCĐ	19/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
50	622/QĐ-TSCĐ	19/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
51	628/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
52	629/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
53	630/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
54	631/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
55	632/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
56	633/QĐ-TSCĐ	24/12/2021	Chủ tịch Công ty	Giao tài sản cố định cho đơn vị trực thuộc
57	656/QĐ-NSM	31/12/2021	Chủ tịch Công ty	Phê duyệt kết quả trúng đấu giá tài sản thanh lý xe ô tô

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2021

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là KSV	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lê Cẩm Nhung	1990	Thạc sỹ	Trưởng phòng Tài chính doanh nghiệp và CSPTKT Sở Tài chính Thanh Hóa, kiêm nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Sông Mã Thanh Hóa	28/11/2019	60%

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên năm 2021

3.

TT	Số văn bản	Ngày tháng năm	Nội dung
1	Số: 01/TTr-KSV-NSM	21/01/2021	Trình phê duyệt kế hoạch công tác năm 2021

TT	Số văn bản	Ngày tháng năm	Nội dung
2	Số: 02/BC-KSV-NSM	01/02/2021	Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020
3	Số: 03/BC-KSV	13/04/2021	Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định thẩm định Báo cáo tài chính quý I năm 2021
4	Số: 04/BC-KSV	14/07/2021	Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định thẩm định Báo cáo tài chính quý II năm 2021
5	Số: 05/BC-KSV	15/10/2021	Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định thẩm định Báo cáo tài chính quý III năm 2021

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có) : Không có

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn người liên quan
1	2	3	4	5	6	7
1	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Giang		Thôn Bùi Thượng- xã Yên Phú- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
2	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phú		Thôn Bùi Thượng 2- xã Yên Phú- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
3	HTX dịch vụ SXNN Yên Lâm		Khu Phố hành chính- TT Yên Lâm- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
4	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 1		Tổ dân phố 1- TT Quý Lộc- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
5	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 2		Tổ dân phố 10- TT Quý Lộc- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
6	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Tâm		Thôn Lương Lợi- xã Yên Tâm- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
7	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thọ		Thôn Tân Lộc 1- xã Yên Thọ- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
8	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phong		Thôn phượng Lai- xã Yên Phong- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
9	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Bái		Thôn 2- xã Yên Trường- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
10	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thịnh		Thôn 2- xã Yên Thịnh- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
11	HTX dịch vụ NN xã Yên Trường		Thôn Lựu Khê- xã Yên Trường- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
12	HTX dịch vụ NN và điện năng xã Yên Ninh		Thôn Trịnh Xá 3- xã Yên Ninh- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
13	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Lạc		Thôn Phác Thôn 1- xã Yên Lạc- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
14	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Trung		Thôn Lạc Trung- xã Yên Trung - Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
15	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Hùng		Thôn Thành Thái- xã Yên Hùng- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
16	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thái		Thôn Phù Hưng 2- xã Yên Thái- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
17	HTX dịch vụ SXNN xã Định Liên		Thôn Duyên Thượng 2- xã Định Liên- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
18	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tăng		Thôn Thạch Đài- xã Định Tăng- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
19	HTX Nông nghiệp xã Định Tường		Thôn Thành Phú- TT Quán Lào- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
20	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hưng		Thôn Vệ Thôn- xã Định Hưng- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
21	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hải		Thôn Trịnh Điện- xã Định Hải- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
22	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tân		Thôn Yên Định- xã Định Tân- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
23	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hòa		Thôn Nhi- xã Định Hòa- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
24	HTX dịch vụ NN xã Định Long		Thôn Phúc Thôn- xã Định Long- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
25	Công ty CP tập đoàn giống cây trồng VN		Thôn Lý Yên- TT Quán Lào- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
26	HTX dịch vụ SXNN xã Định Công		Thôn 2- xã Định Công- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
27	HTX dịch vụ SXNN xã Định Bình		Làng Si - xã Định Bình- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
28	HTX dịch vụ SXNN&ĐN Tường Vân xã Định Thành		Thôn Bái Ân- xã Định Thành- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
29	HTX dịch vụ SXNN&ĐN Bái Ân xã Định Thành		Thôn Bái Ân- xã Định Thành- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
30	HTX dịch vụ SXNN&ĐN xã Định Tiến		Thôn Lang Thôn- xã Định Tiến- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
31	HTX dịch vụ NN & SXKD Thống Nhất		Khu Phố 1- TT Thống Nhất- Huyện Yên Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
32	UBND xã Yên Thái		Thôn Phù Hưng 2- xã Yên Thái- Huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
33	HTX dịch vụ kinh doanh tổng hợp NN Cẩm Vân		Thôn Thông Đồi Chông- xã Cẩm Vân- Huyện Cẩm Thủy - tỉnh Thanh Hóa			
34	HTX dịch vụ NN xã Thọ Minh		Thôn 1 - Xã Thọ Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
35	HTX NN&PTNT Xuân Yên		Thôn Phú Cường -Xã Phú Yên - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
36	HTX dịch vụ NN Thọ Lập		Thôn 3-Phúc Bồi Xã Thọ Lập - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
37	HTX dịch vụ NN&TM Xuân Thiên		Thôn Quảng Phúc - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
38	HTX NN&PTNT Xuân Tín		Xóm 20 - Xã Xuân Tín - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
39	HTX NN&PTNT xã Phú Yên		Thôn 2 - Xã Xuân Yên - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
40	HTX NN&PTNT xã Thọ Thắng		Thôn Thọ Thắng- Xã Thọ Thắng - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
41	HTX dịch vụ NN Xuân Tân		Thôn Ngọc Quang- Xã Xuân Tân - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
42	HTX NN&PTNT xã Xuân Vinh		Thôn Phú Hậu- Xã Xuân Vinh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
43	HTX dịch vụ NN Xuân Lập		Thôn Trung Lập 1-Xã Xuân Lập - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
44	Thôn Phong Cốc xã Xuân Minh-T/Xuân		Thôn Phong Cốc - Xã Xuân Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
45	Thôn Hoa Lộc xã Xuân Minh-T/Xuân		Thôn Hoa Lộc- Xã Xuân Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
46	Thôn Ngọc Trung xã Xuân Minh-T/Xuân		Thôn Ngọc Trung- Xã Xuân Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
47	Thôn Vinh Quang xã Xuân Minh-T/Xuân		Thôn Vinh Quang - Xã Xuân Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
48	Thôn Thuận Hậu xã Xuân Minh-T/Xuân		Thôn Thuận Hậu- Xã Xuân Minh - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
49	HTX dịch vụ NN Xuân Châu		Thôn 7- Xã Xuân Châu - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
50	HTX dịch vụ NN xã Thọ Trường		Lung Linh Ngoại - Xã Thọ Trường - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
51	HTX NN Quảng Phú		Thôn 7- Xã Quảng Phú - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
52	HTX dịch vụ NN Xuân Lai		Thôn - Xã Xuân Lai - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
53	HTX NN Xuân Lam		Thôn Phúc lâm - Xã Xuân Lam - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa			
54	Chi nhánh thủy lợi Thạch Thành - CT TNHH MTV Sông Chu		Khu 6 - TT Kim Tân - huyện Thạch Thành - tỉnh Thanh Hóa			
55	HTX dịch vụ NN tổng hợp xã Vĩnh Yên		Thôn Yên Tôn Thượng, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
56	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Tiến		Thôn Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
57	HTX NN&DV xã Vĩnh Thành		Khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
58	UBND thị trấn Vĩnh Lộc		Khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
59	HTX dịch vụ NN thôn Đồng Minh xã Vĩnh Phúc		Thôn Đồng Minh xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
60	HTX dịch vụ NN thôn Bái Xuân xã Vĩnh Phúc		Thôn Bái Xuân xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
61	HTX dịch vụ NN Phúc Khang		Thôn Phúc Khang xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
62	HTX dịch vụ NN Cổ Điệp		Thôn Cổ Điệp xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
63	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Ninh		Thôn Thọ Vực xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
64	HTX NN Vĩnh Khang		Thôn Thọ Vực xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
65	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Tân		Thôn 3, Bồng Trung xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
66	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Long		Thôn Đông Môn, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
67	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Hùng		Thôn Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
68	HTX dịch vụ NN 4 Hà Lĩnh		Thôn Bái Ân, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá			

1	2	3	4	5	6	7
69	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Quang		Thôn Tiến Ích, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
70	UBND xã Minh Sơn-Ngọc lạc		Thôn Minh Lai - xã Minh Sơn - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
71	UBND xã Ngọc Trung-Ngọc lạc		Thôn Thọ Phú - xã Ngọc Trung- huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
72	UBND xã Lam Sơn-Ngọc lạc		Thôn Trung Tâm - xã Lam Sơn - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
73	UBND xã Minh Tiến-Ngọc lạc		Thôn Tiến Sơn - xã Minh Tiến - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
74	UBND xã Cao Thịnh-Ngọc lạc		Thôn Z - xã Cao Thịnh- huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
75	UBND xã Kiên Thọ-Ngọc lạc		Thôn Thọ Liên - xã Kiên Thọ - huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa			
76	HTX DV SXNN Xã Thiệu Quang		Thôn Chí Cường 1 - Xã Thiệu Quang - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
77	HTX DV SXNN Xã Thiệu Giang		Thôn Trung Thôn - Xã Thiệu Giang - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
78	HTX DV SXNN Xã Thiệu Duy		Thôn Đông Mỹ - Xã Thiệu Duy - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
79	HTX DV SXNN Xã Thiệu Long		Thôn Phú Lai - Thiệu Long -H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
80	HTX DV SXNN Xã Thiệu Thịnh		Thôn Thống Nhất - Xã Thiệu Thịnh - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
81	HTX DV SXNN Xã Thiệu Ngọc		Thôn Tân Bình - Xã Thiệu Ngọc - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
82	HTX DV SXNN Xã Thiệu Vũ		Thôn Cẩm Vân - Xã Thiệu Vũ - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
83	HTX DV SXNN Xã Thiệu Công		Thôn Nhân Mỹ - Xã Thiệu Công - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
84	HTX DV SXNN Xã Thiệu Thành		Thôn Thành Tín - Xã Thiệu Thành - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
85	HTX DV SXNN Xã Thiệu Phú		Thôn Thuận Tôn - Xã Thiệu Phú - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
86	HTX DV SXNN Xã Thiệu Nguyên		Thôn Nguyên Sơn - Xã Thiệu Nguyên - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
87	HTX DV SXNN Xã Thiệu Hợp		Thôn Nam Bằng 1 - Xã Thiệu Hợp - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
88	HTX DV SXNN Xã Thiệu Hưng		Thị trấn Thiệu Hoá - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			

1	2	3	4	5	6	7
89	HTX DV SXNN Xã Thiệu Phúc		Thôn Vĩ Thôn - Xã Thiệu Phúc - H. Thiệu Hoá - tỉnh Thanh Hóa			
90	Trại Giồng Lúa Định Bình		Thôn Tân Sen - Xã Định Bình - H. Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
91	Công ty CP XD&DVTM Nam Sông Mã		Xã Yên Phong - huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa			
92	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn		Xã Định Liên - huyện Yên Định - Thanh Hóa			
93	Công ty TNHH Sông Mã Vĩnh Lộc		Thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
94	Công ty TNHH tư vấn XD và TM Sông Mã		Khu 3 TT vĩnh lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
95	Xí nghiệp dịch vụ thiết bị vật tư		Số 6, ngõ Chùa Nền, đường Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, TP Hà Nội			
96	Cơ sở sản xuất Đồ Văn trường		Tổ 1 phường Tân Bình, TP Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình			
97	Công ty TNHH lưới thép Minh Quang		Lô A8, KCN Tây bắc ga, P Đông Thọ, TP Thanh Hóa			
98	Công ty TNHH DVTM&XNK Việt Trung		Lô 98-MBQH2122/UBN-QLĐT P Đông Hải - TP Thanh Hóa - tỉnh Thanh Hóa			

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

Bảng số 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
1	2	3	4	5	6
1	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Giang	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	207.211.800	HĐKT số 10/HĐKT
2	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phú	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	590.990.930	HĐKT số 11/HĐKT
3	HTX dịch vụ SXNN Yên Lâm	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	445.598.700	HĐKT số 12/HĐKT
4	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 1	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.093.515.660	HĐKT số 13/HĐKT
5	HTX dịch vụ SXNN Quý Lộc 2	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	382.685.860	HĐKT số 14/HĐKT
6	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thọ	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	270.007.600	HĐKT số 15/HĐKT
7	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Tâm	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	590.551.900	HĐKT số 16/HĐKT
8	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Phong	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	854.499.560	HĐKT số 17/HĐKT
9	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Bái	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	402.313.380	HĐKT số 18/HĐKT
10	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thịnh	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	921.462.320	HĐKT số 19/HĐKT
11	HTX dịch vụ NN xã Yên Trường	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	406.774.600	HĐKT số 20/HĐKT

1	2	3	4	5	6
12	HTX dịch vụ NN và điện năng xã Yên Ninh	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	606.386.240	HĐKT số 21/HĐKT
13	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Lạc	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	730.038.920	HĐKT số 22/HĐKT
14	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Trung	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	354.212.040	HĐKT số 23/HĐKT
15	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Hùng	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	882.458.320	HĐKT số 24/HĐKT
16	HTX dịch vụ SXNN xã Yên Thái	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	443.710.120	HĐKT số 25/HĐKT
17	UBND xã Yên Thái	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	2.309.330	HĐKT số 26/HĐKT
18	HTX dịch vụ SXNN xã Định Liên	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	1.032.893.930	HĐKT số 27/HĐKT
19	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tăng	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	707.489.120	HĐKT số 28/HĐKT
20	HTX Nông nghiệp xã Định Tường	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	603.198.580	HĐKT số 29/HĐKT
21	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hưng	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	1.257.897.740	HĐKT số 30/HĐKT
22	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hải	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	407.991.520	HĐKT số 31/HĐKT
23	HTX dịch vụ NN & SXKD Thống Nhất	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	26.796.000	HĐKT số 33/HĐKT
24	HTX dịch vụ NN xã Định Long	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	513.810.680	HĐKT số 34/HĐKT
25	Công ty CP tập đoàn giống cây trồng VN	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	57.393.960	HĐKT số 35/HĐKT
26	HTX dịch vụ SXNN xã Định Công	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	827.136.510	HĐKT số 36/HĐKT
27	HTX dịch vụ SXNN xã Định Bình	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	163.288.400	HĐKT số 37/HĐKT
28	HTX dịch vụ SXNN&ĐN Tường Vân xã Định Thành	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	225.697.500	HĐKT số 38/HĐKT
29	HTX dịch vụ SXNN&ĐN Bái Ân xã Định Thành	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	564.687.980	HĐKT số 39/HĐKT
30	HTX dịch vụ SXNN&ĐN xã Định Tiến	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	938.024.920	HĐKT số 40/HĐKT
31	HTX dịch vụ SXNN xã Định Tân	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	1.343.283.930	HĐKT số 41/HĐKT
32	HTX dịch vụ SXNN xã Định Hòa	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	922.105.460	HĐKT số 42/HĐKT
33	HTX dịch vụ kinh doanh tổng hợp NN Cẩm Vân	22/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	45.155.880	HĐKT số 43/HĐKT
34	HTX dịch vụ NN xã Thọ Minh	30/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	171.430.400	HĐKT số 01/HĐKT
35	HTX NN&PTNT Xuân Yên	30/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	117.081.864	HĐKT số 02/HĐKT
36	HTX dịch vụ NN Thọ Lập	30/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	244.892.200	HĐKT số 03/HĐKT
37	HTX dịch vụ NN&TM Xuân Thiên	30/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	271.312.800	HĐKT số 04/HĐKT
38	HTX NN&PTNT Xuân Tín	30/06/2020	Tươi, tiêu cấp nước năm 2021	418.266.800	HĐKT số 05/HĐKT

1	2	3	4	5	6
39	HTX NN&PTNT xã Phú Yên	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	254.760.000	HĐKT số 06/HĐKT
40	HTX dịch vụ NN Xuân Lập	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	583.105.320	HĐKT số 07/HĐKT
41	HTX dịch vụ NN Xuân Tân	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	184.952.240	HĐKT số 08/HĐKT
42	HTX NN&PTNT xã Xuân Vinh	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	345.394.240	HĐKT số 09/HĐKT
43	Thôn Phong Cốc xã Xuân Minh-T/Xuân	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	62.483.400	HĐKT số 10/HĐKT
44	Thôn Hoa Lộc xã Xuân Minh-T/Xuân	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	78.528.400	HĐKT số 11/HĐKT
45	Thôn Ngọc Trung xã Xuân Minh-T/Xuân	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	72.032.520	HĐKT số 12/HĐKT
46	Thôn Vinh Quang xã Xuân Minh-T/Xuân	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	42.436.930	HĐKT số 13/HĐKT
47	Thôn Thuận Hậu xã Xuân Minh-T/Xuân	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	88.129.500	HĐKT số 14/HĐKT
48	HTX Xuân Châu xã Thuận Minh	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	234.141.600	HĐKT số 15/HĐKT
49	HTX Thọ Trường xã Trường Xuân	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	131.914.560	HĐKT số 16/HĐKT
50	HTX NN Quảng Phú	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	69.938.400	HĐKT số 17/HĐKT
51	HTX dịch vụ NN Xuân Lai	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	207.420.400	HĐKT số 18/HĐKT
52	HTX NN Xuân Lam	30/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	77.409.534	HĐKT số 19/HĐKT
53	Chi nhánh thủy lợi Thạch Thành - CT TNHH MTV Sông Chu	08/7/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	79.995.492	HĐKT số 30/HĐKT
54	HTX dịch vụ NN tổng hợp xã Vĩnh Yên	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.410.789.100	HĐKT số 01/HĐKT
55	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Tiến	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.042.116.600	HĐKT số 02/HĐKT
56	HTX NN&DV xã Vĩnh Thành	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	519.434.500	HĐKT số 03/HĐKT
57	HTX dịch vụ NN thôn Đồng Minh xã Vĩnh Phúc	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	150.602.000	HĐKT số 05/HĐKT
58	HTX dịch vụ NN thôn Bái Xuân xã Vĩnh Phúc	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	163.052.500	HĐKT số 06/HĐKT
59	HTX dịch vụ NN Phúc Khang	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	61.807.600	HĐKT số 07/HĐKT
60	HTX dịch vụ NN Cổ Diệp	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	12.897.000	HĐKT số 08/HĐKT
61	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Ninh	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	681.300.500	HĐKT số 09/HĐKT
62	HTX NN Vĩnh Khang	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	82.824.000	HĐKT số 10/HĐKT
63	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Tân	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	193.662.000	HĐKT số 11/HĐKT
64	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Long	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.380.463.700	HĐKT số 12/HĐKT
65	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Hùng	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	851.701.600	HĐKT số 13/HĐKT

1	2	3	4	5	6
66	HTX dịch vụ NN Hà Lĩnh	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	133.646.800	HĐKT số 14/HĐKT
67	HTX dịch vụ NN xã Vĩnh Quang	19/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	326.704.400	HĐKT số 15/HĐKT
68	UBND xã Minh Sơn-Ngọc lặc	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	73.916.000	HĐKT số 01/HĐKT
69	UBND xã Ngọc Trung-Ngọc lặc	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	54.578.000	HĐKT số 02/HĐKT
70	UBND xã Lam Sơn-Ngọc lặc	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	49.626.000	HĐKT số 03/HĐKT
71	UBND xã Minh Tiến-Ngọc lặc	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	306.888.000	HĐKT số 04/HĐKT
72	UBND xã Cao Thịnh-Ngọc lặc	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	254.054.000	HĐKT số 05/HĐKT
73	UBND xã Kiên Thọ-Ngọc lặc	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	402.202.000	HĐKT số 06/HĐKT
74	Cty TNHH nông nghiệp CNC Hồ Gươm Sông Âm	22/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	67.932.000	HĐKT số 07/HĐKT
75	HTX DV SXNN Xã Thiệu Quang	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	963.400.200	HĐKT số 01/HĐKT
76	HTX DV SXNN Xã Thiệu Giang	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.340.892.800	HĐKT số 02/HĐKT
77	HTX DV SXNN Xã Thiệu Duy	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.648.749.180	HĐKT số 03/HĐKT
78	HTX DV SXNN Xã Thiệu Long	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.128.644.148	HĐKT số 04/HĐKT
79	HTX DV SXNN Xã Thiệu Thịnh	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	393.960.360	HĐKT số 05/HĐKT
80	HTX DV SXNN Xã Thiệu Ngọc	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	716.022.520	HĐKT số 06/HĐKT
81	HTX DV SXNN Xã Thiệu Vũ	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	676.008.400	HĐKT số 07/HĐKT
82	HTX DV SXNN Xã Thiệu Thành	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	701.480.269	HĐKT số 08/HĐKT
83	HTX DV SXNN Xã Thiệu Phú	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	1.347.756.334	HĐKT số 09/HĐKT
84	HTX DV SXNN Xã Thiệu Công	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	951.140.656	HĐKT số 10/HĐKT
85	HTX DV SXNN Phúc Lộc	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	212.034.200	HĐKT số 11/HĐKT
86	HTX DV SXNN Quan Trung	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	193.378.400	HĐKT số 12/HĐKT
87	HTX DV SXNN Xã Định Tăng	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	63.389.600	HĐKT số 13/HĐKT
88	HTX DV SXNN Xã Định Bình	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	90.270.000	HĐKT số 14/HĐKT
89	Trại Giồng Lúa Định Bình	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	56.140.400	HĐKT số 15/HĐKT
90	HTX DV SXNN Xã Thiệu Hợp	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	819.234.636	HĐKT số 16/HĐKT
91	HTX DV SXNN Xã Thiệu Nguyên	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	767.973.360	HĐKT số 17/HĐKT
92	HTX DV SXNN Xã Thiệu Hưng	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	653.441.000	HĐKT số 18/HĐKT
93	HTX DV SXNN Xã Thiệu Phúc	25/06/2020	Tưới, tiêu cấp nước năm 2021	80.671.900	HĐKT số 19/HĐKT
94	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	09/01/2021	Nạo vét kênh trữ nước Lam Vĩ	292.822.000	HĐ số 01/2021/HĐ-XD

1	2	3	4	5	6
95	Cty TNHH Tư vấn XD và TM Sông Mã	3/02/2021	Tư vấn KS, lập BC kinh tế kỹ thuật công trình XD TB đã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc	200.000.000	HĐ số 02/2021/HĐ-TV
96	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	25/02/2021	Nạo vét kênh trữ nước Phúc Khang	490.250.000	HĐ số 03/2021/HĐ-XD
97	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	25/02/2021	Nạo vét kênh trữ nước Liên Hưng	487.646.000	HĐ số 04/2021/HĐ-XD
98	Xí nghiệp dịch vụ thiết bị vật tư	17/03/2021	Mua bán hàng hóa, thiết bị	412.109.700	HĐ số 54/HĐMB/2021
99	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	20/04/2021	Xây dựng trạm bơm đã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc	978.629.000	HĐ số 05/HĐ-XD
100	Cơ sở sản xuất Đồ Văn trường	20/04/2021	Mua sắm thiết bị TB, lắp đặt và chạy thử máy bơm. CT XD trạm bơm đã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc	794.344.000	HĐ số 06/HĐ-MBLĐ
101	Công ty TNHH Sông Mã Vĩnh Lộc	20/04/2021	Mua sắm thiết bị và lắp đặt phần điện Công trình XD trạm bơm đã chiến Yên Tôn, huyện Vĩnh Lộc	263.954.000	HĐ số 07/HĐ-MBLĐ
102	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	22/04/2021	Phát dọn cây cối mái TL, HL đập chính, đập phụ của 5 hồ chứa huyện Vĩnh Lộc	51.873.000	HĐ số 08/2021/HĐ-XD
103	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	22/04/2021	Nạo vét kênh trữ nước Quý Lộc	486.286.000	HĐ số 10/2021/HĐ-XD
104	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	02/7/2021	Nạo vét kênh trữ nước Trường Tâm	486.994.000	HĐ số 11/2021/HĐ-XD
105	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn	24/7/2021	Tư vấn lập nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ KS và dự toán KS công trình: Kênh tưới TB Định Tăng	3.000.000	HĐ số 12/2021/HĐ-TV
106	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	12/8/2022	Nạo vét kênh trữ nước Bình Liên	497.849.000	HĐ số 16/HĐ-XD
107	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn	20/8/2021	Tư vấn KS, lập BCKTKT đầu tư XD CT: Kênh tưới TB Định Tăng	155.000.000	HĐ số 17/2021/HĐ-TV
108					
109	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	27/8/2021	Công trình: Đường điện Hón Xuông	190.662.000	HĐ số 19/2021/HĐ-XD
110	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	27/8/2021	Sửa chữa tường rào kênh dẫn TB Nam Sông Mã	50.982.000	HĐ số 20/2021/HĐ-XD

1	2	3	4	5	6
111	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn		Tư vấn KS, lập BCKTKT đầu tư XD CT: Nâng cấp kênh B20-8	60.205.000	HĐ số 21/2021/HĐ-TV
112	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	27/8/2021	Lưới chắn rác trạm bơm tiêu Thiệu Duy	80.210.000	HĐ số 22/2021/HĐ-XD
113	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	27/8/2021	Công trình: Bục hạn chế tải trọng	69.776.000	HĐ số 23/2021/HĐ-XD
114	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	27/8/2021	Đường cấp phối văn phòng tổ Thọ Minh	49.677.000	HĐ số 24/2021/HĐ-XD
115	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn	27/8/2021	Tư vấn lập BCKTKT đầu tư XDCT: Sửa chữa nhà kho số 2 Văn phòng công ty	24.483.000	HĐ số 25/2021/HĐ-TV
116	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn	27/8/2021	Tư vấn lập BCKTKT đầu tư XDCT: Nâng cấp, cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng	13.237.000	HĐ số 26/2021/HĐ-TV
117	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	30/8/2021	Nạo vét kênh trữ nước Vĩnh Hưng	425.841.000	HĐ số 26a/2021/HĐ-XD
118	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	30/8/2021	Nạo vét kênh trữ nước Vĩnh Tiến	268.251.000	HĐ số 26b/2021/HĐ-XD
119	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	01/9/2021	Công trình: Điều tiết xả sự cố kênh N11	39.460.000	HĐ số 27/2021/HĐ-XD
120	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn	04/9/2021	Tư vấn KS, lập BCKTKT đầu tư XD CT: Kiên cố hóa kênh Đồng xe	83.430.000	HĐ số 28/2021/HĐ-TV
121	Công ty TNHH tư vấn XD và TM Sông Mã	09/9/2021	Tư vấn GS thi công xây dựng CT: Kênh tưới TB Định Tăng	25.587.000	HĐ số 30/HĐGS
122	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	10/9/2021	Công trình: Kênh tưới TB Định Tăng	984.884.000	HĐ số 31/HĐ-XD
123	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn	13/9/2021	Tư vấn KS, lập BCKTKT đầu tư XD CT: Xây dựng điều tiết và đập bờ kênh tưới TB Định Hải	16.875.000	HĐ số 32/2021/HĐ-TV
124	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	14/9/2021	Sửa chữa nhà kho số 2 văn phòng công ty	358.983.000	HĐ số 33/2021/HĐ-XD
125	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	14/10/2021	Nâng cấp, cải tạo nhà quản lý và nhà vận hành trạm bơm Định Tăng	213.504.000	HĐ số 34/2021/HĐ-XD
126	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	14/9/2021	Nâng cấp kênh B20-8	282.215.000	HĐ số 35/2021/HĐ-XD

1	2	3	4	5	6
127	Công ty CP xây dựng Châu Thái Sơn		Tư vấn KS, lập BCKTKT đầu tư XD CT: Kiên cố hóa kênh tây Thọ Minh	46.077.000	HĐ số 36/2021/HĐ-TV
128	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	18/9/2021	Kiên cố hóa kênh Đồng Xe	455.934.000	HĐ số 37/HĐ-XD
129	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	28/9/2022	Thay thế hệ thống cửa nhà quản lý trạm bơm Cầu Khai	124.792.000	HĐ số 38/2021/HĐ-XD
130	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	29/9/2021	Lắp đặt điện tại các cụm điều tiết công tưới hệ thống kênh Chính Bắc	222.555.000	HĐ số 39/2021/HĐ-XD
131	Công ty TNHH lưới thép Minh Quang	02/10/2021	Mua rọ thép mạ kẽm	33.000.000	HĐ số 02102021/HĐKT
132	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	06/10/2021	Nạo vét kênh trữ nước Thiệu Long	454.646.000	HĐ số 41/2021/HĐ-XD
133	Công ty TNHH DVTM&XNK Việt Trung	08/10/2021	Hợp đồng mua bán hàng hóa	245.600.423	HĐ số 186.10/HĐKT
134	Công ty TNHH Sông Mã VL	08/10/2021	Thay máy bơm LT470-16 trạm bơm Đồng Chung	191.301.000	HĐ số 42/2021/HĐ-MBLĐ
135	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	13/10/2021	Kiên cố hóa kênh tây Thọ Minh	381.535.000	HĐ số 43/2021/HĐ-XD
136	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	29/10/2021	Điều tiết công tiêu trọng lực trạm bơm Quang Hoa	413.104.000	HĐ số 44/2021/HĐ-XD
137	Công ty CPXD và DVTM Nam Sông Mã	09/11/2022	Xây dựng điều tiết và đắp bờ kênh tưới TB Định Hải	189.255.000	HĐ số 46/2021/HĐ-XD

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 358.
- Mức lương trung bình người lao động: 61,892 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động: 7,164 triệu đồng/người/năm.

Nơi nhận:

- Bộ kế hoạch và đầu tư (b/c);
- UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Công khai tại Website Công ty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Tú